

ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần: Sinh lý và bệnh lý trẻ em – Tiểu học (Children Physiology and Pathology)

- Mã số học phần: SG129
- Số tín chỉ học phần: 02 tín chỉ
- Số tiết học phần: 30 tiết lý thuyết và 60 tiết tự học.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn: Giáo dục Tiểu học - Mầm non
- Khoa: Sư phạm

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Không
- Điều kiện song hành: Không

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Hiểu rõ đặc điểm cấu tạo và sinh lý của trẻ em cùng với các bệnh lý thường gặp ở trẻ.	2.1.3 c
4.2	Có kỹ năng sơ cấp cứu trong một số trường hợp; hiểu biết và vận dụng được các kiến thức về sinh lý và bệnh lý trẻ em vào thực tế giảng dạy	2.2.1a,c,e
4.3	Có kỹ năng làm việc nhóm, có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin trong việc học và làm việc nhóm.	2.2.2a,b
4.4	Có thái độ tích cực trong việc nuôi và giáo dục trẻ em; có lòng yêu nghề và yêu trẻ; có thái độ tích cực với cuộc sống.	2.3a,b,c,d

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
CO1	Liệt kê được các cấp độ cấu trúc của cơ thể sống cũng như các đặc điểm của sự sống	4.1	2.1.3c
CO2	Trình bày được đặc điểm sinh trưởng và phát triển của trẻ em cũng như những cơ chế để cân bằng sự sinh	4.1	

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	Kiến thức		
	trưởng và phát triển		
CO3	Mô tả được và hiểu được cấu tạo và chức năng của các hệ cơ quan của cơ thể	4.1	
CO4	Phân biệt được các loại bệnh lý thường gặp ở trẻ em. Có khả năng nhận dạng một số biểu hiện bất thường của trẻ nhỏ trong trường hợp khẩn cấp	4.1	
	Kỹ năng		
CO5	Có thể nhận biết các loại bệnh thường gặp ở trẻ	4.2	
CO6	Có thể sơ cấp cứu và hướng dẫn sinh tồn trong trường hợp khẩn cấp	4.2	2.2.1a,c,e
CO7	Có thể giáo dục giới tính	4.3	
CO8	Có thể hoạt động nhóm hiệu quả và có thể rèn luyện kỹ năng thuyết trình, lãnh đạo	4.3	2.2.2a,b
CO9	Có thể sử dụng Công nghệ thông tin trong học tập và thi	4.3	
	Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm		
CO10	Thái độ tích cực trong nuôi dạy trẻ nhỏ.	4.4	2.3a,b,c,d
CO11	Có lòng yêu nghề và có thái độ tích cực với cuộc sống	4.4	

6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần *Sinh lý và Bệnh lý trẻ em* chủ yếu cung cấp các kiến thức về sinh học cơ thể người gồm: (1) đặc điểm cấu tạo chung và nguyên lý hoạt động của cơ thể; (2) Cấu tạo và chức năng của các hệ cơ quan và (3) là các nội dung liên quan đến các rối loạn, các bệnh lý thường mắc phải ở trẻ nhỏ, đồng thời, hướng dẫn có bản cho giáo viên nhằm giúp cho học sinh có thể phòng ngừa và điều trị các bệnh này.

7. Cấu trúc nội dung học phần:

7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 1.	Sinh trưởng và phát triển	3	
1.1.	Cấu tạo cơ thể người		CO1; CO2;
1.2.	Cơ chế điều hòa hoạt động ở người		CO3; CO5
1.3.	Các quy luật chung của sự sinh trưởng và phát triển		CO6; CO10
1.4.	Các giai đoạn phát triển của trẻ em		CO1; CO2

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
Chương 2.	Hệ thần kinh	3	
2.1.	Đặc điểm cấu tạo và hoạt động của hệ thần kinh		CO1, CO2
2.2.	Cấu tạo và chức năng từng phần của hệ thần kinh		CO4
2.3.	Sự phát triển của hệ thần kinh theo lứa tuổi		CO2
2.4.	Các bệnh lý thần kinh ở trẻ em		CO4
Chương 3	Giác quan	3	
3.1.	Tổng quan về cơ quan cảm giác		CO1, CO2
3.2.	Thị giác		CO1, CO2
3.3.	Thính giác		CO1, CO2
3.4.	Vị giác		CO1, CO2
3.5.	Khứu giác		CO1, CO2
3.6.	Xúc giác		CO1, CO2
3.7.	Bệnh lý liên quan đến cơ quan cảm giác		CO4, CO6, CO7
Chương 4.	Hệ vận động	3	
4.1.	Hệ xương		CO1, CO2
4.2.	Hệ cơ		CO1, CO2
4.3.	Bệnh lý vận động		CO4, CO6, CO11
Chương 5.	Hệ nội tiết	3	
5.1.	Hormone		CO1, CO2
5.2.	Chức năng của các tuyến nội tiết chính		CO1, CO2
5.3.	Đặc điểm nội tiết ở trẻ em		CO1, CO2
5.4.	Bệnh nội tiết		CO4, CO10
Chương 6.	Máu và hệ tuần hoàn	3	
6.1.	Máu		CO1, CO2
6.2.	Hệ tuần hoàn		CO1, CO2
6.3.	Miễn dịch		CO3, CO5, CO9, CO11
Chương 7.	Hệ hô hấp	3	
7.1.	Cấu tạo của hệ hô hấp		CO1, CO2
7.2.	Hô hấp ngoài		CO1, CO2
7.3.	Điều hòa hoạt động hô hấp		CO1, CO2

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
7.4.	Bệnh hô hấp và đặc điểm hô hấp ở trẻ nhỏ		CO4, CO7, CO8, CO11
Chương 8.	Hệ tiêu hóa	3	
8.1.	Cấu tạo của hệ tiêu hóa		CO1, CO2
8.2.	Chức năng tiêu hóa ở các đoạn ống tiêu hóa		CO1, CO2
8.3.	Sự tiêu hóa và hấp thu thức ăn		CO1, CO2
8.4.	Bệnh tiêu hóa và đặc điểm tiêu hóa ở trẻ nhỏ		CO4, CO11, CO10
Chương 9.	Hệ bài tiết	3	
9.1.	Cấu tạo của hệ bài tiết		CO1, CO2
9.2.	Quá trình hình thành nước tiểu		CO1, CO2
9.3	Điều hòa hoạt động bài thải		CO1, CO2
9.4.	Đặc điểm bài tiết ở trẻ và các bệnh thận		CO5, CO6, CO11
Chương 10.	Chuyển hóa vật chất và năng lượng	3	
10.1	Trao đổi chất và năng lượng		CO1, CO2
10.2.	Vai trò của quá trình trao đổi chất và năng lượng		CO1, CO2
10.3	Ăn uống và lập khẩu phần ăn cho trẻ em		CO10, CO11

8. Phương pháp giảng dạy: Học phân được thiết kế học tập theo mô hình lớp học nghịch đảo. Sinh viên được giao nhiệm vụ để hoàn thành mỗi ngày gồm thời điểm trước khi lên lớp, khi lên lớp và sau khi xuống lớp.

9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Xem trước bài giảng và hoàn thành các nhiệm vụ giáo viên giao mỗi tuần
- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.
- Thực hiện đầy đủ các bài tập nhóm/bài tập và được đánh giá kết quả thực hiện.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm bài tập	Số bài tập đã làm/số bài được giao	20%	CO1; CO2
2	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi trắc nghiệm trên máy tính/Giấy	30%	CO1, CO2, CO5, CO9
3	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi trắc nghiệm trên máy tính/Giấy	50%	CO1, CO2, CO5, CO9

10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.

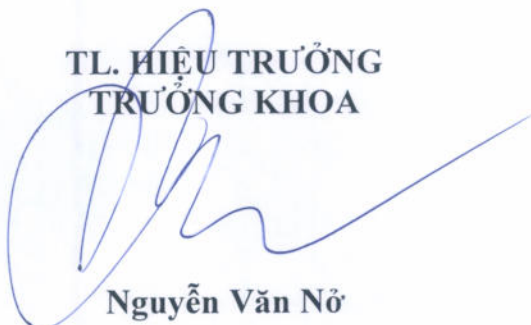
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1] Nguyễn Trọng Hồng Phúc và Võ Thị Thanh Phương, 2019. Giáo trình Sinh lý người và động vật. Nxb Đại học Cần Thơ	228934
[2] Võ Văn Toàn và Lê Thị Phượng, 2014. Giáo trình giải phẫu, sinh lý người và động vật. Nxb Giáo dục Việt Nam – Hà Nội.	206989
[3] Nguyễn Như Hiền và Nguyễn Hồng Hạnh. 2008. Sinh lý người và Động vật	136742
[4] Hoàng Quý Tĩnh và Nguyễn Hữu Nhân. 2012. Giáo trình sinh học phát triển cơ thể người. Nxb Giáo dục Việt Nam – Hà Nội	188030
[5] Fox, Stuart Ira. 2013. Human physiology: The mechanisms of body fuction. Mc GrawHill.	225022
[6] Widmader, Eric P., Strang, Kevin T.; Raff, Hershel. 2014. Vander's human physiology -Mechanisms of body function: The machanisms of body function. Mc GrawHill.	225085

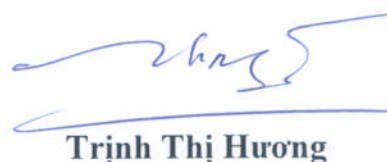
Cần Thơ, ngày 31 tháng 5 năm 2019

**TL. HIỆU TRƯỞNG
TRƯỞNG KHOA**



Nguyễn Văn Nở

Q.TRƯỞNG BỘ MÔN



Trịnh Thị Hương